

Móng Cái, ngày 03 tháng 03 năm 2025

## **BIÊN BẢN**

### **Họp triển khai kế hoạch đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 Theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GD&ĐT**

**I. Thời gian:** 15h30' ngày 03/03/2025.

**II. Địa điểm:** Hội trường - Trường TH Đào Phúc Lộc.

**III. Thành phần:**

- 14/14 thành viên (theo Quyết định số 34/QĐ-THĐPL ngày 10/02/2025)
- Chủ trì: Đ/c Cao Thị Hoa - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng.
- Thư ký: Đ/c Nguyễn Thùy Linh - TTCM tổ 4, Thành viên.

**IV. Nội dung cuộc họp:** Triển khai đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GD&ĐT.

#### **1. Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên:**

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư 27);
- Quyết định số 4071/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2024 về việc phê duyệt sách giáo khoa cấp tiểu học sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các Quyết định của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt danh mục SGK các lớp 1, 2, 3, 4, 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông<sup>1</sup> (QĐ4071);

---

<sup>1</sup> Các Quyết định của Bộ GD&ĐT: Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2; Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh; Quyết định số 512/QĐ-BGDĐT ngày 21/2/2020 phê duyệt danh mục SGK lớp 1; Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2019 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh; Quyết định số 512/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2020 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 756/QĐ-BGDĐT ngày 18/3/2020 phê duyệt bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2; Quyết định số 438/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3; Quyết định số 584/QĐ-BGDĐT ngày 28/02/2022 phê duyệt danh mục bổ sung sách giáo khoa lớp 3; Quyết định số 4434/QĐ-BGDĐT ngày 21/12/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt SGK lớp 4; Quyết định số 45/QĐ-BGDĐT ngày 09/01/2023 của Bộ GD&ĐT phê duyệt SGK lớp 4; Quyết định số 506/QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa các môn Ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK môn Tiếng Trung Quốc lớp 3, lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 392/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2024 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK các môn Ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Quyết định 664/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/3/2025 của Bộ GD&ĐT v/v Phê duyệt SGK cấp Tiểu học sử dụng trong các cơ sở GDPT.

- Hướng dẫn số 107/PGD&ĐT ngày 15/3/2024 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Quyết định số 758 /QĐ-UBND 20 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh Ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**2. Triển khai Kế hoạch số 18/KH-THĐPL ngày 13/01/2025 về triển khai đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026.**

**3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng lựa chọn SGK:**

**3.1. Nhiệm vụ của Hội đồng**

a) Tổ chức thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn; các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của GV; danh mục SGK do các tổ chuyên môn lựa chọn.

b) Tổng hợp, đề xuất với người đứng đầu danh mục SGK do các tổ chuyên môn lựa chọn sau khi đã thẩm định đạt yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT.

**3.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng**

**(a) Đồng chí: Cao Thị Hoa - Chủ tịch Hội đồng**

- Chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch làm việc của Hội đồng;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động của Hội đồng được quy định tại khoản 1, Điều 6, Thông tư 27;

- Phân công nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư ký Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng;

- Điều hành các cuộc họp của Hội đồng, chủ trì thông qua biên bản làm việc sau mỗi phiên họp của Hội đồng; kiến nghị bổ sung, thay đổi thành viên của Hội đồng (nếu cần);

- Xử lý theo thẩm quyền các tình huống phát sinh trong quá trình lựa chọn SGK;

- Chịu trách nhiệm giải trình về việc lựa chọn SGK của CSGD;

- Phụ trách chung.

**(b) Đồng chí: Lê Thị Kim Thụy - Phó Chủ tịch Hội đồng**

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Hội đồng;

- Phụ trách các môn: Văn hóa và Tiếng Trung Quốc lớp 3.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công;

**(c) Đồng chí: Nguyễn Thùy Linh - Thư ký**

- Giúp Chủ tịch Hội đồng chuẩn bị nội dung, xây dựng chương trình làm việc của Hội đồng theo kế hoạch;

- Lập biên bản làm việc của Hội đồng, tổng hợp ý kiến của các thành viên trong cuộc họp Hội đồng;

- Lập hồ sơ của Hội đồng;

---

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Hội đồng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**(d) Các đồng chí uỷ viên**

**(1) Các đ/c Lưu Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Trà Mi, Lê Thị Ngọc Dung, Nguyễn Thị Hồng Xiêm, Nguyễn Thị Miên - Uỷ viên**

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt phải có văn bản báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;

- Thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên, danh mục SGK do tổ chuyên môn lựa chọn đối với môn: Âm nhạc (1,2,3,4,5)

- Thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên, danh mục SGK do tổ chuyên môn lựa chọn đối với Tổ chuyên môn: Các môn Văn hóa; Đc Nguyễn Thị Hồng Xiêm thẩm định và đánh giá sách Tiếng Trung Quốc lớp 3.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**(2) Đồng chí: Phạm Thị Quỳnh - Uỷ viên**

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt phải có văn bản báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;

- Thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên, danh mục SGK do tổ chuyên môn lựa chọn đối với Tổ chuyên môn: Tiếng Anh ( 3,4,5).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**(3) Các đồng chí: Đặng Thị Thu Dung, Nguyễn Thu Phương, Nguyễn Thị Diệp Hoàn - Uỷ viên**

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt phải có văn bản báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;

- Thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên, danh mục SGK do tổ chuyên môn lựa chọn đối với môn: Mĩ thuật (1,2,3,4,5)

- Thẩm định biên bản các cuộc họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên, danh mục SGK do tổ chuyên môn lựa chọn đối với môn: Tin học (3,4,5)

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**(4) Ông: Lý Việt Hùng - Uỷ viên**

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trường hợp vắng mặt phải có văn bản báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;

- Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong hội đồng, phát biểu ý kiến điều chỉnh, góp ý (nếu có);

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

**3.3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

- Cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 (ba phần tư) số thành viên tham gia, trong đó có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư kí Hội đồng.
- Kết quả của mỗi cuộc họp Hội đồng được lập thành biên bản, trong đó bao gồm đầy đủ các ý kiến của các thành viên và được công khai tại Hội đồng. Biên bản phải có chữ kí của Chủ tịch và Thư kí Hội đồng.

### **3.4. Nhiệm vụ đối với tổ chuyên môn lựa chọn SGK:**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK của tổ.
- Tổ chức họp triển khai và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ nghiên cứu viết phiếu đánh giá từng môn học được phân công.
- Tổ chức Họp, thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn sách giáo khoa.
- Lập danh mục sách giáo khoa được tổ chuyên môn lựa chọn gửi về Hội đồng lựa chọn đảm bảo thời gian quy định.

### **3. Ý kiến của các thành viên: Nhất trí với các nhiệm vụ đã triển khai.**

### **4. Kết luận nhiệm vụ thực hiện như sau:**

Từ ngày 03/3/2025 đến ngày 18/03/2025, thực hiện nhiệm vụ:

(1) Nhà trường, tổ chuyên môn tổ chức lấy ý kiến đánh giá bộ sách thực hiện tại nhà trường năm học 2024-2025 của học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường.

(2). Các tổ chuyên môn họp phân công nghiên cứu SGK theo các quyết định phê duyệt của BGD&ĐT theo từng môn học (04/03/2025).

(3). Giáo viên tự nghiên cứu, đánh giá các SGK của môn học, hoạt động giáo dục theo môn được phân công, có bản báo cáo kết quả nghiên cứu của từng cá nhân (04/03/2025-16/03/2025).

(4). Tổ chuyên môn tổ chức họp thảo luận, đánh giá các sách giáo khoa, bỏ phiếu kín lựa chọn ít nhất 01 sách giáo khoa cho mỗi môn học. (Tổ chủ động thời gian họp ngày 16/03/2025)

(5). Ngày 17/03/2025, Hội đồng lựa chọn SGK họp.

(5). Ngày 18/03/2025, Hiệu trưởng: Tổng hợp kết quả báo cáo danh mục SGK đã lựa chọn về Phòng GD&ĐT.

Biên bản được thông qua trong Hội đồng và 100% các đ/c tham gia trong cuộc họp nhất trí.

Cuộc họp kết thúc vào 17 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 03 năm 2025.



**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH ĐÀO PHÚC LỘC**  
**Cao Thị Hoa**

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Thùy Linh**

P. Trần Phú, ngày 16 tháng 3 năm 2025

### BIÊN BẢN

## Tổng hợp kết quả đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025; Đề xuất điều chỉnh bổ sung Danh mục SGK lớp 1, 2, 3, 4, 5, từ năm học 2025-2026

1. **Thời gian:** Vào hồi 13 giờ 15 phút, ngày 16/3/2025

2. **Địa điểm:** Hội trường - trường TH Đào Phúc Lộc

### 3. Thành phần

- Chủ trì: Đ/c Cao Thị Hoa, Hiệu trưởng

- Thư kí: Đ/c Nguyễn Thùy Linh, Tổ trưởng tổ 4.

- Các thành viên: giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5, Giáo viên bộ môn.

- Đại diện Ban đại diện CMHS: Ông Lý Việt Hưng, trưởng ban.

4. **Nội dung:** Thống nhất việc đánh giá hiệu quả sử dụng bộ sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 năm học 2024-2025, đề xuất điều chỉnh bổ sung danh mục SGK lớp 1, 2, 3, 4, 5 năm học 2025-2026.

### NỘI DUNG CỤ THỂ

#### 1. Đồng chí Cao Thị Hoa, Hiệu trưởng - Chủ trì

- Thông qua nội dung của cuộc họp:

- Triển khai các công văn chỉ đạo của các cấp về việc đánh giá hiệu quả bộ sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện từ năm học 2024-2025 và đề xuất, điều chỉnh bổ sung danh mục SGK cho năm học tiếp theo.

#### 2. Tổng hợp ý kiến đánh giá hiệu quả bộ sách giáo khoa các môn lớp 1, 2, 3, 4, 5 cụ thể:

STT	Đối tượng lấy ý kiến	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Số lượng % đồng ý từ tương đối phù hợp trở lên
1	CBQL	3	3	3	3	3	100%
2	Giáo viên	37	37	37	37	37	100%
3	Học sinh	196	193	185	227	194	100%
4	Cha mẹ học sinh	196	193	185	227	194	94,6%

*Riêng môn Tiếng Anh lớp 5 đã số đánh giá chưa phù hợp với chương trình SGK môn Tiếng Anh lớp 3, 4, đề nghị điều chỉnh sang bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục để thống nhất chương trình.*

*Năm học 2025-2026: Khối lớp 3 có 01 lớp chọn Ngoại ngữ 1 là môn Tiếng Trung Quốc của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ( Nguyễn Hoàng Anh- Tổng chủ biên; Nguyễn Phước Lộc- Chủ biên; Trần Thị Kim Loan, Vương Quế Thu, Nguyễn Thị Thanh Thúy- Ủy viên).*

## **2.1. Đánh giá:**

### **\* Ưu điểm:**

- Nội dung các bộ sách nhà trường đang sử dụng phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương; phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại nhà trường. Đảm bảo tính linh hoạt, phát triển phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bộ sách kế thừa trọn vẹn những tinh hoa của chương trình hiện hành và làm mới những vấn đề cần thiết phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của toàn xã hội. Sách với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực nhằm đạo tạo con người Đức, Trí, Thể, Mĩ và chú trọng thực hành, chú trọng việc vận dụng kiến thức vào đời sống và tự học, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú. Học sinh tích cực, chủ động, tạo được hứng thú cho người học.

- Các bài trong chương trình học vừa sức, rõ ràng, dễ dạy, dễ học, dễ hiểu. Hình thức đẹp, hình ảnh phong phú, nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Đa số học sinh tiếp thu tốt nội dung các môn học và hoạt động giáo dục; phát huy được năng lực bản thân và biết vận dụng kiến thức, kỹ năng vào cuộc sống.

- Trong bối cảnh quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng được tăng cường, đặc biệt học sinh Móng Cái nơi có Cửa khẩu giáp với Trung Quốc. Sách giáo khoa Tiếng Trung Quốc 3 phù hợp với đặc điểm kinh tế- xã hội của địa phương ( Móng Cái- Quảng Ninh).

### **\* Tồn tại:**

- Đối với sách Tiếng Việt lớp 1: Chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 không có tuần đầu (tuần số 0 với lớp 1) để các em làm quen, rèn nội quy nề nếp lớp học. Mới vào đầu năm học sinh chưa biết đọc, biết viết nên khó khăn nhiều cho giáo viên. Nội dung một số bài có câu ứng dụng dài, có nhiều vần trong một tiết học nên học sinh ít có thời gian thực hành.

- Qua quá trình triển khai sử dụng, nhà trường nhận thấy môn Tiếng Anh lớp 5 năm học 2024-2025 nhà trường lựa chọn bộ sách Cánh buồm chưa phù hợp với nhận thức của học sinh. Do chương trình học lớp 3, 4 nhà trường chọn bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục, lớp 5 chọn bộ Cánh buồm

chưa có sự thống nhất về mặt nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nên gây khó khăn cho việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

## **2.2. Đề xuất, kiến nghị về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đối với lớp 1, 2, 3, 4 từ năm học 2025-2026:**

Đề xuất giữ nguyên bộ sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 hiện đang sử dụng của nhà trường năm học 2024-2025 theo các Quyết định phê duyệt sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 của UBND Tỉnh Quảng Ninh và Sở Giáo dục và Đào tạo (QĐ số 1010/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 04/04/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK môn Tiếng Trung Quốc lớp 3, lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định 534/QĐ-SGDĐT ngày 15/05/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh).

Riêng lớp 5, nhà trường đề xuất giữ nguyên bộ sách đã lựa chọn tuy nhiên điều chỉnh môn Tiếng Anh từ bộ sách Cánh buồm sang bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục (Có hồ sơ chọn sách Tiếng Anh riêng).

Khối 3, nhà trường điều chỉnh 01 lớp học môn Tiếng Trung Quốc 3 (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam); còn lại giữ nguyên bộ sách Tiếng Anh 3 đã lựa chọn (bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục)

**3. Thống nhất ý kiến:** 100% các thành viên tham gia họp thống nhất với đề xuất của cuộc họp.

**4. Kết luận:** Đ/c Cao Thị Hoa, Hiệu trưởng - Chủ trì kết luận: Thống nhất đề xuất giữ nguyên danh mục sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 mà nhà trường đã thực hiện năm học 2024-2025 và điều chỉnh môn Tiếng Anh từ bộ sách Cánh buồm sang bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục; khối 3 có 01 lớp học môn Tiếng Trung Quốc 3 bộ sách của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

*Cuộc họp kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày.*

**CHỦ TRÌ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**THƯ KÍ**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Thùy Linh**



**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH ĐÀO PHÚC LỘC**  
**Cao Thị Hoa**

*P. Trần Phú, ngày 17 tháng 03 năm 2025*

## **BIÊN BẢN**

**Họp thảo luận, đánh giá việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa,  
thẩm định Hồ sơ tổ chuyên môn, tổng hợp và đề xuất  
Bộ sách giáo khoa sử dụng từ năm học 2025-2026**

### **I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN**

**1. Thời gian:** Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 17/03/2025

**2. Địa điểm:** Hội trường - Trường TH Đào Phúc Lộc.

**3. Thành phần:** Có mặt: 13/13 người (*Theo Quyết định số 34/QĐ-THĐPL ngày 10/02/2025*)

- Chủ trì: Bà Cao Thị Hoa - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng.

- Thư ký: Bà Nguyễn Thùy Linh - Tổ trưởng tổ chuyên môn Khối 4.

### **II. NỘI DUNG**

#### **1. Thông qua nội dung của cuộc họp, định hướng thảo luận đánh giá**

Bà Cao Thị Hoa, Chủ tịch Hội đồng - Chủ trì:

- Tổ chức Hội đồng thảo luận, đánh giá việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn (*Theo quyết định số 39/QĐ-THĐPL ngày 17/02/2025*).

- Thẩm định biên bản họp của tổ chuyên môn; các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên theo quy định.

- Tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn thành biên bản (gồm các nội dung: nhận xét, đánh giá về việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn; danh mục SGK được lựa chọn của các tổ chuyên môn), biên bản có chữ ký của Chủ tịch và Thư ký Hội đồng .

- Đề xuất với Hiệu trưởng, phòng GD&ĐT thành phố danh mục SGK đã được các tổ chuyên môn lựa chọn đúng theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT.

#### **2. Quán triệt các công văn chỉ đạo của các cấp về việc lựa chọn sách giáo khoa - Chương trình GDPT 2018.**

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư 27);

- Quyết định số 4071/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2024 về việc phê duyệt sách

giáo khoa cấp tiểu học sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các Quyết định của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt danh mục SGK các lớp 1, 2, 3, 4, 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông<sup>1</sup> (QĐ4071);

- Hướng dẫn số 107/PGD&ĐT ngày 15/3/2024 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 27/2023/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Quyết định số 758 /QĐ-UBND 20 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh Ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Kế hoạch số 18/KH-TH&PL ngày 13/01/2025 về triển khai đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026.

## **II. Thảo luận nhận xét, đánh giá về việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn**

### ***1. Các tổ chuyên môn trình bày biên bản họp tổ về nội dung lựa chọn SGK và danh mục SGK do tổ lựa chọn:***

- Đồng chí Nguyễn Thị Trà Mi - Tổ trưởng tổ chuyên môn 1 trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Các môn văn hóa khối 1.

- Đồng chí Lê Thị Ngọc Dung - Tổ trưởng tổ chuyên môn 2 trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Các môn văn hóa khối 2.

- Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Xiêm - Tổ trưởng tổ chuyên môn 3 trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Các môn văn hóa khối 3 và môn Tiếng Trung Quốc 3.

---

<sup>1</sup> Các Quyết định của Bộ GD&ĐT: Quyết định số 709/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/02/2021 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2; Quyết định số 180/QĐ-BGD&ĐT ngày 20/01/2020 phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh; Quyết định số 512/QĐ-BGD&ĐT ngày 21/2/2020 phê duyệt danh mục SGK lớp 1; Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 21/11/2019 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 180/QĐ-BGD&ĐT ngày 20/01/2020 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh; Quyết định số 512/QĐ-BGD&ĐT ngày 21/02/2020 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 756/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/3/2020 phê duyệt bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1; Quyết định số 709/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/02/2021 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2; Quyết định số 438/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/01/2022 phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3; Quyết định số 584/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/02/2022 phê duyệt danh mục bổ sung sách giáo khoa lớp 3; Quyết định số 4434/QĐ-BGD&ĐT ngày 21/12/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt SGK lớp 4; Quyết định số 45/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/01/2023 của Bộ GD&ĐT phê duyệt SGK lớp 4; Quyết định số 506/QĐ-BGD&ĐT về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa các môn Ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 4119/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/12/2023 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK môn Tiếng Trung Quốc lớp 3, lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 392/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/ 01/2024 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK các môn Ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Quyết định 664/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/3/2025 của Bộ GD&ĐT v/v Phê duyệt SGK cấp Tiểu học sử dụng trong các cơ sở GDPT.

- Đồng chí Nguyễn Thùy Linh - Tổ trưởng tổ chuyên môn 4 trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Các môn văn hóa khối 4.

- Đồng chí Nguyễn Thị Diệp Hoàn - Tổ trưởng tổ chuyên môn 5 trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Các môn văn hóa khối 5.

- Đồng chí Phạm Thị Quỳnh - Tổ trưởng tổ chuyên môn Tiếng Anh trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa môn Tiếng Anh lớp 5 năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Tiếng Anh.

- Đồng chí Đặng Thị Thu Dung - Tổ trưởng tổ chuyên môn Mỹ Thuật trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa môn Mỹ Thuật năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Mỹ Thuật.

- Đồng chí Nguyễn Thị Miên - Tổ trưởng tổ chuyên môn Âm nhạc trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa môn Âm nhạc năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Âm nhạc.

- Đồng chí Nguyễn Thu Phương - Tổ trưởng tổ chuyên môn Tin học trình bày báo cáo và biên bản chọn sách giáo khoa môn Tin học năm học 2025-2026 của tổ chuyên môn Tin học.

## **2. Đánh giá của Hội đồng lựa chọn SGK**

Các đồng chí thành viên được phân công thẩm định hồ sơ của các tổ chuyên môn tiến hành xem xét và đưa ra kết luận, cụ thể: Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc, đúng tinh thần các công văn chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và nhà trường. Thực hiện đúng theo quy trình hướng dẫn tại bước 2 mục 2.2 của công văn 107/PGD&ĐT ngày 15/03/2024; Thông tư 27:

- Các tổ đã tiến hành xây dựng kế hoạch lựa chọn SGK của tổ, trong kế hoạch đã phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên. Các thành viên trong các tổ chuyên môn nghiêm túc thực hiện nghiên cứu, viết đánh giá, nhận xét về từng bộ SGK từng môn học/hoạt động giáo dục theo QĐ số 4071/QĐ-BGD&ĐT (thời gian 07 ngày).

- Tổ chuyên môn tổ chức phiên họp để thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn 01 sách giáo khoa cho 01 môn học (*Có biên bản cuộc họp, phiếu bầu và biên bản kiểm phiếu*).

- Tổng hợp kết quả, lập danh mục sách giáo khoa do tổ lựa chọn và có đầy đủ chữ ký của các thành viên.

## **II. Tổng hợp kết quả lựa chọn sách giáo khoa của các tổ chuyên môn.**

### **1. Tổ chuyên môn khối 1:**

#### ***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Một số nội dung chưa phù hợp với văn hóa truyền thống, tính năng động, sáng tạo, nghĩa tình của tỉnh Quảng Ninh.

- Tranh ảnh minh họa rõ ràng, màu sắc hài hòa.
- Thành phần cơ bản trong cấu trúc gồm: phần chương hoặc chủ đề; bài học; giải thích thuật ngữ; mục lục.

- Một số nội dung chưa phù hợp với mục tiêu giáo dục và đào tạo của tỉnh Quảng Ninh, chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập khu vực và quốc tế.

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Lượng kiến thức cung cấp trong mỗi bài ở hoạt động "Đọc và mở rộng" còn khó với học sinh, chữ còn nhiều.

- Một số nội dung chưa phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện đại, phát huy thế mạnh về công nghệ thông tin, truyền thông trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại đơn vị.

- Nội dung khá phù hợp với năng lực, trình độ giáo viên, cán bộ quản lý của Tỉnh Quảng Ninh.

**2. Tổ chuyên môn khối 2:**

***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Đặc điểm nổi bật của sách Toán 3 phần lớn là kênh chữ, tuy nhiên ở mỗi bài có tranh ảnh minh họa màu sắc tươi tắn, rõ nét, thuận lợi cho việc dạy và học. GV không phải sử dụng nhiều trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Đảm bảo phù hợp điều kiện kinh tế của địa phương.

- Câu từ sử dụng trong sách gần gũi, phổ thông, không mang tính vùng miền nên phù hợp điều kiện xã hội.

- Nội dung sách giáo khoa đảm bảo ngôn ngữ, nội dung và cách thức thể hiện phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý của địa phương; Cấu trúc sách giáo khoa có tính mở.

- Phương pháp tập huấn, hỗ trợ đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong việc giới thiệu những điểm mới của sách giáo khoa đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, cách sử dụng sách giáo khoa hiệu quả, đảm bảo chất lượng. Giấy in tốt, khổ sách đúng quy định, kênh chữ dễ đọc; kênh hình màu sắc rõ ràng, thẩm mỹ...)

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Nội dung đảm bảo tính khoa học, hiện đại, thiết thực gần gũi với cuộc sống hàng ngày; các hoạt động học tập được chỉ dẫn rõ ràng, giúp học sinh xác định được mục tiêu học tập, đáp ứng các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Chú trọng đến việc phát triển phẩm chất, năng lực, khả năng nhận thức; thúc đẩy học sinh học tập tích cực; rèn luyện các kỹ năng, kích thích tư duy độc lập, sáng tạo; vận dụng kiến thức mới vào thực tiễn cuộc sống.

- Nội dung kiến thức vừa sức với đối tượng học sinh lớp 3.

**3. Tổ chuyên môn khối 3**

***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Lượng kiến thức truyền thụ phù hợp với HS có giá trị liên hệ thực tiễn đến đời sống hằng ngày, môi trường xung quanh học sinh.

- Các hoạt động trải nghiệm được thiết kế gần gũi, phù hợp với học sinh lớp 2 đáp ứng được định hướng phát triển giáo dục và đào tạo giúp học sinh phát huy được năng lực, phẩm chất.

- Phát huy tính tích cực chủ động học tập, hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho học sinh. Học sinh tiếp cận thực tế và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao.

- Trong bối cảnh quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng được tăng cường, đặc biệt học sinh Móng Cái nơi có Cửa khẩu giáp với Trung Quốc. Sách giáo khoa Tiếng Trung Quốc 3 phù hợp với đặc điểm kinh tế- xã hội của địa phương ( Móng Cái- Quảng Ninh).

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Sách thiết kế phù hợp với nhiều đối tượng học sinh. Đáp ứng tích cực và có tính mở trong đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giảng dạy - học tập.

- Tạo điều kiện cho GV vận dụng sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo.

**4. Tổ chuyên môn khối 4**

***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Hình ảnh, ngôn ngữ và các tư liệu sử dụng trong sách giáo khoa chuẩn mực, khoa học, hiện đại; phù hợp, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của học sinh

- Tranh ảnh có màu sắc đẹp, sinh động, rõ ràng, gần gũi với thực tế cuộc sống, thu hút sự chú ý và định hướng được các hoạt động cho HS. Mỗi chủ đề đều sử dụng ngôn ngữ đơn giản, hình ảnh dễ nhìn và gần gũi.

- Nội dung các chủ đề/bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Nội dung sách giáo khoa có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn kết với thực tiễn giúp phát huy tối đa năng lực người học.

- Sách giáo khoa tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của Nhà trường như: giáo viên có thể sử dụng máy tính, máy chiếu...

- Sách được thiết kế tạo điều kiện để cơ sở giáo dục chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

**5. Tổ chuyên môn khối 5**

***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Hình ảnh, ngôn ngữ và các tư liệu sử dụng trong sách giáo khoa chuẩn mực, khoa học, hiện đại; phù hợp, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của học sinh

- Tranh ảnh có màu sắc đẹp, sinh động, rõ ràng, gần gũi với thực tế cuộc sống, thu hút sự chú ý và định hướng được các hoạt động cho HS. Mỗi chủ đề đều sử dụng ngôn ngữ đơn giản, hình ảnh dễ nhìn và gần gũi.

- Nội dung các chủ đề/bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính kế thừa, ngôn ngữ tiếng Việt trong sáng dễ hiểu, đáp ứng được định hướng phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh Quảng Ninh. Cấu trúc SGK có tính mở, đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với thực tế địa phương và đặc thù môn học tạo sự linh hoạt chủ động cho người dạy, sáng tạo của người học.

- Nội dung, nhiệm vụ của các bài học/chủ đề đa dạng, phù hợp với đặc trưng môn học và gắn với thực tiễn; giúp học sinh phát triển năng lực và những kỹ năng của môn mỹ thuật. Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản theo hướng mở; phát huy tích cực, chủ động trong học tập của học sinh.

- Nội dung sách giáo khoa tích hợp kiến thức liên môn bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình. Các chủ đề giúp giáo viên có thể đánh giá mức độ cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh.

**6. Nhận xét, đánh giá sách giáo khoa môn Tiếng Anh lớp 5: Bộ sách (Global Success) - Tác giả: Hoàng Văn Vân Tổng Chủ biên (NXB Giáo dục Việt Nam).**

***a. Tiêu chí phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội:***

- Nội dung SGK phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý, của địa phương; có thể triển khai tốt với điều kiện CSVC, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác của nhà trường

- Hệ thống câu hỏi bài tập và yêu cầu hoạt động có tính mở, nhiều mức độ khác nhau phù hợp với đặc điểm, trình độ từng đối tượng HS; có tác dụng và hiệu quả trong việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS.

- SGK đảm bảo tính thẩm mỹ; kênh chữ và kênh hình được trình bày cân đối, hài hòa, phù hợp với truyền thống dân tộc, đặc trưng môn học và đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS.

***b. Tiêu chí phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại đơn vị:***

- Các chủ đề/bài học trong SGK có thể triển khai phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác tại cơ sở giáo dục.

- Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, hữu ích, dễ khai thác sử dụng, phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Các nội dung trong mỗi bài học, chủ đề được thể hiện sinh động, thúc đẩy được học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo; hướng đến việc phát triển kỹ năng tích hợp, vận dụng kiến thức, phát huy tính hợp tác và tự học cho HS.

\* **Đánh giá: Phù hợp****III. Tổng hợp danh mục SGK đề xuất với Hiệu trưởng, Phòng GD&ĐT do các tổ chuyên môn lựa chọn.**

## 1. Danh mục SGK lớp 1

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 1	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	TNXH 1	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thanh Tùng (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 2. Danh mục SGK lớp 2

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên); Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 2	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	TNXH 2	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên); Phạm Đôn Đức (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 3. Danh mục SGK lớp 3

TT	Sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
----	------	-------------	-------------	--------------

	<b>giáo khoa</b>			
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 3	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
5	Tin học 3	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Công nghệ 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên); Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
8	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Đồng tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
11	Tiếng Anh 3	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Trung Quốc 3		Tác giả: Nguyễn Hoàng Anh (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 4. Danh mục SGK lớp 4

<b>TT</b>	<b>Sách giáo khoa</b>	<b>Tên bộ sách</b>	<b>Tên tác giả</b>	<b>Nhà xuất bản</b>
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 4	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên phần Lịch sử); Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử)	Giáo dục Việt Nam
5	Khoa học 4	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Tin học 4	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
7	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

8	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
10	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Anh 4	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 5. Danh mục sách giáo khoa lớp 5

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
1	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
			Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	
2	Toán 5	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên).	NXB Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên).	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Khoa học 5	Cánh Diều	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	NXB Đại học Sư phạm
5	Lịch sử & Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử); Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần địa lí), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh.	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	NXB Giáo dục Việt Nam
7	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Tin học 5	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Tiếng Anh 5	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
10	GDTC 5	Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM
11	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM
12	Âm nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (đồng Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga	NXB Giáo dục Việt Nam

Biên bản được thông qua trong Hội đồng và 100% các đ/c tham gia trong cuộc họp nhất trí.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày.

**TM.HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH ĐÀO PHÚC LỘC  
Cao Thị Hoa**

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Thùy Linh**

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG CHỌN SÁCH GIÁO KHOA TỪ NĂM HỌC 2025-2026**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Chữ ký</b>
1.	Bà Cao Thị Hoa	Chủ tịch HĐ	
2.	Bà Lê Thị Kim Thụy	Phó CTHĐ	
3.	Bà Lưu Thị Thu Hà	Phó CTHĐ	
4.	Bà Nguyễn Thùy Linh	Thư ký	
5.	Ông Lý Việt Hùng, Trưởng ban ĐDCMHS	Ủy viên	
6.	Bà Nguyễn Thị Trà Mi, Tổ trưởng CM tổ khối 1	Ủy viên	
7.	Bà Lê Thị Ngọc Dung, Tổ trưởng CM tổ khối 2	Ủy viên	
8.	Bà Nguyễn Thị Hồng Xiêm, Tổ trưởng CM tổ khối 3	Ủy viên	
9.	Bà Nguyễn Thị Diệp Hoàn, Tổ trưởng CM tổ khối 5	Ủy viên	
10.	Bà Đặng Thị Thu Dung, Giáo viên Mỹ Thuật	Ủy viên	
11.	Bà Phạm Thị Quỳnh, Giáo viên Tiếng Anh	Ủy viên	
12.	Bà Nguyễn Thị Miên, Giáo viên Âm nhạc	Ủy viên	
13.	Bà Nguyễn Thu Phương, Giáo viên Tin học	Ủy viên	

*(Danh sách này có 13 người)*

Số: 59/BC-THĐPL

P. Trần Phú, ngày 18 tháng 3 năm 2025

## BÁO CÁO

### Tổng hợp đề xuất Danh mục sách giáo khoa các lớp 1, 2, 3, 4, 5 Sử dụng từ năm học 2025-2026

Kính gửi: Phòng GD&ĐT Thành phố Móng Cái.

Thực hiện công văn số 18/PGD&ĐT ngày 13/01/2025 về việc báo cáo việc sử dụng SGK năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 cấp tiểu học, trường TH Đào Phúc Lộc tiến hành đánh giá, nghiên cứu bộ sách giáo khoa được Bộ Giáo dục phê duyệt bổ sung theo Quyết định 4071/QĐ-BGDĐT và đề xuất giữ nguyên bộ sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 hiện đang sử dụng của nhà trường năm học 2024-2025 theo các Quyết định phê duyệt sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 của UBND Tỉnh Quảng Ninh và Sở Giáo dục và Đào tạo (QĐ số 1010/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 04/04/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định 534/QĐ-SGDĐT ngày 15/05/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh). Riêng môn Tiếng Anh lớp 5, nhà trường đề xuất điều chỉnh môn Tiếng Anh 5 từ bộ sách Cánh buồm sang bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục, với danh mục các lớp cụ thể như sau:

#### 1. Danh mục SGK lớp 1

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 1	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	TNXH 1	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyến (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thanh Tùng (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

#### 2. Danh mục SGK lớp 2

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên); Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

2	Toán 2	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	TNXH 2	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên); Phạm Đôn Đức (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tùng (đồng Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

### 3. Danh mục SGK lớp 3

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 3	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
5	Tin học 3	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Công nghệ 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên); Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
8	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ thị Minh Chính (Đồng tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
11	Tiếng Anh 3	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Trung Quốc 3		Tác giả: Nguyễn Hoàng Anh (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

### 4. Danh mục SGK lớp 4

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 4	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ	Giáo dục Việt

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
		sống	biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Nam
4	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên phần Lịch sử); Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử)	Giáo dục Việt Nam
5	Khoa học 4	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Tin học 4	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
7	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
10	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Anh 4	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

5. Danh mục sách giáo khoa lớp 5

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
1	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên) Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán 5	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên).	NXB Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên).	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Khoa học 5	Cánh Diều	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	NXB Đại học Sư phạm
5	Lịch sử & Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử); Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần địa lí).	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	NXB Giáo dục Việt Nam
7	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	NXB Giáo dục Việt Nam

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
8	Tin học 5	Cánh điều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm(Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Tiếng Anh 5	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
10	GDTC 5	Cánh Điều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM
11	Mĩ Thuật 5	Cánh Điều	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM
12	Âm nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (đồng Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga	NXB Giáo dục Việt Nam

Nhà trường không đề xuất lựa chọn sách giáo khoa môn Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Pháp vì không có giáo viên giảng dạy.

Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo Phòng GD&ĐT thành phố Móng Cái phê duyệt danh mục đề xuất bộ sách giáo khoa các lớp 1, 2, 3, 4, 5 từ năm học 2025-2026 cho trường Tiểu học Đào Phúc Lộc, thành phố Móng Cái./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (phê duyệt);
- Chuyên môn, Tổ chuyên môn (T/h)
- Lưu: VT

**HIỆU TRƯỞNG**



**Cao Thị Hoa**

**Chữ ký của các Tổ trưởng Tổ chọn sách giáo khoa**

**Tổ các môn VH 5**



**Nguyễn Thị Diệp Hoàn**

**Tổ các môn VH 4**



**Nguyễn Thùy Linh**

**Tổ Tiếng Anh**



**Phạm Thị Quỳnh**

**Tổ các môn VH 3**



**Nguyễn Thị Hồng Xiêm**

**Tổ các môn VH 2**



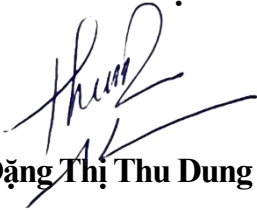
**Lê Thị Ngọc Dung**

**Tổ các môn VH 1**



**Nguyễn Thị Trà Mi**

**Tổ Mĩ thuật**



**Đặng Thị Thu Dung**

**Tổ Âm nhạc**



**Nguyễn Thị Miên**

**Tổ Tin học**



**Nguyễn Thu Phương**

Số: 60/BC-THĐPL

Móng Cái, ngày 18 tháng 3 năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và Lựa chọn SGK sử dụng từ năm học 2025-2026**

Kính gửi: Phòng GD&ĐT thành phố Móng Cái.

Thực hiện Công văn số 18/PGD&ĐT ngày 13/01/2025 về việc báo cáo việc sử dụng SGK năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026 cấp tiểu học, trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo kết quả triển khai, cụ thể như sau:

#### **I. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện:**

- Ngay từ cuối năm học 2023-2024, nhà trường đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch về triển khai đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 cho năm học 2024-2025.
- Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp, triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.
- Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng về Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong Cơ sở Giáo dục phổ thông.
- Thành lập Tổ tham gia lấy ý kiến về các bộ sách giáo khoa sử dụng cho lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 năm học 2024-2025. Tổ chức họp với thành phần gồm Ban Giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn, toàn thể giáo viên khối lớp 1, 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 năm học 2024-2025 (danh sách dự kiến) và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, đại diện phụ huynh lớp 1, 2, 3, 4, lớp 5 để thảo luận, đánh giá, đề xuất ý kiến lựa chọn các bộ sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận, đánh giá, đề xuất ý kiến lựa chọn sách giáo khoa cho mỗi môn học.
- Căn cứ vào đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương, căn cứ vào điều kiện tổ chức dạy và học của nhà trường, lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa cho mỗi môn học, tổng hợp, báo cáo ý kiến đề xuất về Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố.
- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để thực hiện tốt việc vận động học sinh ra lớp (với lớp 1) đúng thời gian và đúng trình tự.
- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Giáo dục. Kế hoạch dạy học cụ thể, đảm bảo nội dung và thời gian quy định. Việc phân công chuyên môn đầu năm được tổ chức công khai, minh bạch phù hợp với năng lực của từng giáo viên.
- Rà soát, bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương

trình, sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của giáo viên.

- Tham gia tất cả các lớp bồi dưỡng về SGK, Chương trình GDPT 2018 do phòng, sở GD tổ chức.

- Chỉ đạo GVCN kiểm tra, rà soát, giới thiệu danh mục sách giáo khoa cho cha mẹ học sinh biết để kịp thời trang bị cho con em mình trước khi vào năm học mới.

- Tổ chức lấy ý kiến 100% CBQL, GV, học sinh và đại diện cha mẹ học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 về hiệu quả, mức độ phù hợp của Bộ sách giáo khoa sử dụng cho lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 năm học 2024-2025 trên google biểu mẫu (trực tuyến). Tại các đường link:

- Đối với lớp 1: <https://forms.gle/xVQxy2aMXwVg73tHA>

- Đối với lớp 2: <https://forms.gle/7EPWFXnBQjnZun5z9>

- Đối với lớp 3: <https://forms.gle/q7WULFLqjumLUmLe9>

- Đối với lớp 4: <https://forms.gle/dLmGN6tAuzfUKemQ7>

- Đối với lớp 5: <https://forms.gle/JZqetgPsBMs2Z4UU8>

Đa số ý kiến cho rằng bộ sách giáo khoa đang sử dụng rất phù hợp, hoặc phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của phường Trần Phú, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học của nhà trường, đảm bảo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, dạy học phát huy được năng lực, phẩm chất học sinh.

Kết quả lấy ý kiến (Có bảng kết quả minh họa):

STT	Đối tượng lấy ý kiến	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Số lượng % đồng ý từ tương đối phù hợp trở lên
1	CBQL	3	3	3	3	3	100%
2	Giáo viên	37	37	37	37	37	100%
3	Học sinh	196	193	185	227	194	100%
4	Cha mẹ học sinh	196	193	185	227	194	94,6%

*Riêng môn Tiếng Anh lớp 5 đa số đánh giá chưa phù hợp với chương trình SGK môn Tiếng Anh lớp 3, 4, đề nghị điều chỉnh sang bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục để thống nhất chương trình.*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận, đánh giá, đề xuất ý kiến lựa chọn sách giáo khoa cho mỗi môn học.

Cuối năm học trước, nhà trường đã căn cứ vào đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương, căn cứ vào điều kiện tổ chức dạy và tổ chức đánh giá và đề xuất 01 bộ sách giáo khoa theo các môn để tổ chức dạy học trong năm học 2025-2026, báo cáo ý kiến đề xuất về Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố.

Về cơ sở vật chất trường, lớp: Nhà trường có đủ 27 phòng học cho 27 lớp học,

đảm bảo tỉ lệ 1: 1, phòng học khang trang, sạch đẹp và thoáng mát, mỗi phòng đều được trang bị đầy đủ máy chiếu cho các phòng để giáo viên dạy sử dụng sách điện tử và ứng dụng các chương trình CNTT khác phục vụ cho việc giảng dạy.

Về thiết bị dạy học: nhà trường được trang bị Bộ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 từ năm học 2020-2021, hiện tại đang sử dụng tương đối hiệu quả. Do chưa có thiết bị tối thiểu lớp 2, 3, 4, 5 nên nhà trường khuyến khích giáo viên tăng cường việc ứng dụng CNTT trong dạy học, học liệu số trên nền tảng Internet, LMS, tự làm đồ dùng dạy học để phục vụ giảng dạy đạt hiệu quả hơn. Động viên, khuyến khích phụ huynh học sinh chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập, phối hợp chặt chẽ với thầy cô giáo trong hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác trang bị sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo đầy đủ cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, đảm bảo mỗi thầy cô và học sinh có đủ 01 bộ sách.

## **II. Đánh giá việc triển khai, sử dụng SGK các lớp 1, 2, 3, 4, 5 tính đến năm học 2024-2025:**

### **1. Thực trạng**

Việc lựa chọn SGK năm học 2024-2025 được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng lựa chọn SGK của nhà trường tổ chức lựa chọn danh mục SGK theo quyết định phê duyệt danh mục SGK của UBND tỉnh Quảng Ninh vào sử dụng giảng dạy trong các môn học tại đơn vị. Trước khi vào năm học mới, nhà trường đã công bố đầy đủ danh mục SGK được lựa chọn để phụ huynh chủ động trang bị cho học sinh bằng nhiều hình thức như: Website và fanpage của trường; bảng thông báo; hoạt động tư vấn học sinh lớp đầu cấp; qua giáo viên chủ nhiệm... để bảo đảm mỗi phụ huynh học sinh đều nắm được danh mục SGK của con em mình đảm bảo 100% học sinh nhà trường có SGK trong năm học mới.

100% giáo viên tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng lớp trực tuyến về các bản SGK lớp 5 được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt sử dụng trong nhà trường từ năm học 2024-2025. Nhà trường chủ động liên hệ, phối hợp với các NXB có danh mục sách mà nhà trường lựa chọn để hỗ trợ cung ứng SGK cho học sinh đầy đủ, kịp thời.

### **2. Kết quả triển khai thực hiện**

- Công tác tập huấn: Nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn của sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo: Đã tổ chức tập huấn cho toàn thể giáo viên dạy khối 1,2,3, 4, 5 về sách giáo khoa cũng như Chương trình GDPT mới 2018.

- Công tác kiểm tra: Nhà trường thường xuyên quan tâm đến công tác dạy và học theo Chương trình GDPT mới 2018 đối với các khối lớp. Số cuộc kiểm tra: 10 cuộc, tiến hành kiểm tra lồng ghép trong hoạt động kiểm tra nội bộ của nhà trường.

- Nhà trường triển khai niêm yết đầy đủ danh mục SGK được UBND tỉnh phê duyệt, danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai sử dụng đối với từng khối lớp. Cụ thể danh mục sách giáo khoa đang sử dụng trong nhà trường như sau:

**1. SGK lớp 1**

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
2	Toán 1	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	201
3	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	201
4	TNXH 1	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	201
5	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
6	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
7	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyên (Tổng Chủ biên)	201
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thanh Tùng (Chủ biên)	201

**2. SGK lớp 2**

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên); Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	201
2	Toán 2	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	201
3	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	201
4	TNXH 2	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	201
5	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên); Phạm Đôn Đức (Chủ biên)	201
6	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (TCB kiêm Chủ biên)	201
7	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyên (Tổng Chủ biên)	201
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên)	201

**3. SGK lớp 3**

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	198
2	Toán 3	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	198

3	Đạo đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	198
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	198
5	Tin học 3	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm(Tổng chủ biên)	198
6	Công nghệ 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	198
7	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên); Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên)	198
8	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Đồng tổng chủ biên)	198
9	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	198
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	198
11	Tiếng Anh 3	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	198
12	Tiếng Trung Quốc 3		Tác giả: Nguyễn Hoàng Anh ( Tổng chủ biên)	37

#### 4. SGK lớp 4

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	191
2	Toán 4	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	191
3	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	191
4	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên phần Lịch sử); Nghiêm Đình Vỹ (TCB cấp TH phần Lịch sử)	191
5	Khoa học 4	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	191
6	Tin học 4	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm(Tổng chủ biên)	191
7	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	191
8	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	191
9	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)	191
10	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	191

11	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	191
12	Tiếng Anh 4	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	191

### 5. SGK lớp 5

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	333
			Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	
2	Toán 5	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên).	333
3	Đạo đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên).	333
4	Khoa học 5	Cánh Diều	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	333
5	Lịch sử & Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng chủ biên cấp tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lý), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần địa lý), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh.	333
6	Công nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	333
7	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	333
8	Tin học 5	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	333
9	Tiếng Anh 5	English Discovery	Chủ biên: Trần Thị Lan Anh, Cao Thúy Hồng	333
10	GDTC 5	Cánh Diều	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đình Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đình Thị Mai Anh	333
11	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	333

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Số lượng (bộ)
12	Âm nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (đồng Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga	333

### **3. Đánh giá (Ưu điểm; tồn tại, hạn chế; nguyên nhân)**

#### **3.1. Ưu điểm:**

- Các Bộ sách kế thừa trọn vẹn những tinh hoa của chương trình hiện hành và làm mới những vấn đề cần thiết phù hợp với xu thế phát triển hiện nay của toàn xã hội. Sách với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực nhằm đạo tạo con người Đức, Trí, Thể, Mĩ và chú trọng thực hành, chú trọng việc vận dụng kiến thức vào đời sống và tự học, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú. Học sinh tích cực, chủ động, tạo được hứng thú cho người học.

- Nội dung các bộ sách phù hợp với đặc điểm kinh tế- xã hội của địa phương; phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại nhà trường.

- Các bài trong chương trình học vừa sức, rõ ràng, dễ dạy, dễ học, dễ hiểu. Hình thức đẹp, hình ảnh phong phú, nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Đa số học sinh tiếp thu tốt nội dung các môn học và hoạt động giáo dục; phát huy được năng lực bản thân và biết vận dụng kiến thức, kỹ năng vào cuộc sống. Kết quả đạt được trong học kỳ I như sau:

+ Phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá từ đạt trở lên.

+ Năng lực: 99,5% học sinh được đánh giá từ đạt trở lên.

#### **3.2. Tồn tại:**

Qua quá trình triển khai sử dụng, nhà trường thấy một số nội dung hiệu quả chưa cao, đó là:

- Đối với sách Tiếng Việt lớp 1: Chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 không có tuần đầu (tuần số 0 với lớp 1) để các em làm quen, rèn nội quy nề nếp lớp học. Mới vào đầu năm học sinh chưa biết đọc, biết viết nên khó khăn nhiều cho giáo viên. Nội dung một số bài có câu ứng dụng dài, có nhiều vần trong một tiết học nên học sinh ít có thời gian thực hành.

- Qua quá trình triển khai sử dụng, nhà trường nhận thấy môn Tiếng Anh lớp 5 năm học 2024-2025 nhà trường lựa chọn bộ sách Cánh buồm chưa phù hợp với nhận thức của học sinh. Do chương trình học lớp 3, 4 nhà trường chọn bộ sách Global Success của nhà xuất bản Giáo dục, lớp 5 chọn bộ Cánh buồm chưa có sự thống nhất về mặt nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nên gây khó khăn cho việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

### **4. Thống kê số lượng lớp, học sinh sử dụng SGK trong năm học 2024-2025**

(Đã nhập biểu trực tuyến)

### III. Lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026

#### 1. Việc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa cấp tiểu học sử dụng từ năm học 2025-2026:

Từ năm học 2025-2026, nhà trường đề xuất giữ nguyên bộ sách giáo khoa đang sử dụng:

- Đối với lớp 1, thực hiện theo quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Đối với lớp 2, thực hiện theo quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Đối với lớp 3, thực hiện theo quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023 về việc Phê duyệt danh mục SGK các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 và SGK môn Tiếng Trung Quốc lớp 3, lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;

- Đối với lớp 4, thực hiện theo quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 4 và sách giáo khoa tiếng Pháp lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Đối với lớp 5, thực hiện theo quyết định số 534/QĐ-SGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa môn tiếng Pháp lớp 3, sách giáo khoa lớp 4, lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Riêng môn Tiếng Anh lớp 5, nhà trường đề xuất điều chỉnh môn Tiếng Anh từ bộ sách Cánh buồm sang bộ sách Global Success của Nhà xuất bản Giáo dục, nằm trong Quyết định số 534/QĐ-SGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt sách giáo khoa môn tiếng Pháp lớp 3, sách giáo khoa lớp 4, lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cụ thể với danh mục các lớp như sau:

##### (1). Danh mục SGK lớp 1

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 1	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

4	TNXH 1	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Sỹ Tùng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thanh Tùng (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 2. Danh mục SGK lớp 2

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà XB
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên); Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 2	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	TNXH 2	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
5	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên); Phạm Đôn Đức (Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
6	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	ĐHSP TP Hồ Chí Minh
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tùng (đồng Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

## 3. Danh mục SGK lớp 3

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 3	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
5	Tin học 3	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Công nghệ 3	Kết nối tri thức với	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ	Giáo dục Việt

		cuộc sống	biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Nam
7	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên); Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
8	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (Đồng tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
9	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
11	Tiếng Anh 3	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Trung Quốc 3		Tác giả: Nguyễn Hoàng Anh ( Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

#### 4. Danh mục SGK lớp 4

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
2	Toán 4	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên phần Lịch sử); Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử)	Giáo dục Việt Nam
5	Khoa học 4	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
6	Tin học 4	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
7	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
10	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	Đại học Sư phạm
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Anh 4	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam

#### 5. Danh mục sách giáo khoa lớp 5

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
----	-------------------	-------------	-----------------------------	--------------

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
1	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
			Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	
2	Toán 5	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên).	NXB Đại học Sư phạm
3	Đạo đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên).	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Khoa học 5	Cánh Diều	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	NXB Đại học Sư phạm
5	Lịch sử & Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần địa lí), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh.	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	NXB Giáo dục Việt Nam
7	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Tin học 5	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	Đại học Sư phạm
9	Tiếng Anh 5	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	Giáo dục Việt Nam
10	GDTC 5	Cánh Diều	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đình Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đình Thị Mai Anh	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM
11	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TPHCM

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Nhà Xuất bản
12	Âm nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (đồng Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga	NXB Giáo dục Việt Nam

## 2. Việc lựa chọn sách giáo khoa

### 2.1. Công tác triển khai:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 18/KH-THĐPL ngày 13/01/2025 về việc Tổ chức đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và lựa chọn SGK sử dụng từ năm học 2025-2026 và triển khai tới các đồng chí CBQL, giáo viên phụ huynh, học sinh, tổ chức lấy ý kiến đánh giá sử dụng các SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 và những kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 sử dụng từ năm 2025-2026.

- Nhà trường thực hiện báo cáo số 59/BC-THĐPL ngày 18/3/2025 về việc sử dụng SGK năm học 2024-2025 và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa từ năm học 2025-2026.

### 2.2. Công tác kiểm tra:

Nhà trường thực hiện kiểm tra công tác lựa chọn sách giáo khoa: quy trình lựa chọn, báo cáo, lưu hồ sơ,...theo kế hoạch kiểm tra nội bộ các năm học.

### 2.3. Công tác thẩm định Hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa:

Hồ sơ được lưu và đồng thời nộp về Phòng Giáo dục Đào tạo, Sở Giáo dục Đào tạo để báo cáo và làm minh chứng.

2.4. Tổng hợp danh mục SGK nhà trường lựa chọn sử dụng từ năm học 2025-2026 và dự kiến số lượng SGK cần cung ứng cho năm học 2025-2026 (Biểu gửi kèm)

## IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

Trên đây là Kết quả đánh giá việc triển khai, sử dụng sách giáo khoa năm học 2024-2025 và Lựa chọn SGK sử dụng từ năm học 2025-2026, trường tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo để Phòng GD&ĐT biết và chỉ đạo kịp thời./.

### Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (như trên);
- Lưu VT.



**Cao Thị Hoa**

**BIỂU 1:**  
**DANH MỤC SGK CẤP TIỂU HỌC LỰA CHỌN SỬ DỤNG TỪ NĂM HỌC 2025-2026**  
**VÀ DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG SGK CẦN CUNG ỨNG NĂM HỌC 2025-2026**

Stt	Môn	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà xuất bản	Số lớp lựa chọn sử dụng	Dự kiến học sinh năm học 2025-2026	Dự kiến số lượng SGK cần cung ứng năm học	Ghi chú (Điều chỉnh, bổ sung so với năm học 2024-2025)
<b>Lớp 1</b>								
1	Tiếng Việt	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	6	201	201	
2	Toán	Toán 1	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	201	201	
3	Tự nhiên và Xã hội	Tự nhiên và Xã hội 1	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	201	201	
4	Đạo đức	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	6	201	201	
5	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	201	201	
6	Âm nhạc	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	6	201	201	
7	Mĩ thuật	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	201	201	
8	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	6	201	201	
<b>Lớp 2</b>								
1	Tiếng Việt	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	5	201	201	
2	Toán	Toán 2	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	201	201	
3	Tự nhiên và Xã hội	Tự nhiên và Xã hội 2	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	201	201	
4	Đạo đức	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	5	201	201	
5	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	201	201	
6	Âm nhạc	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	5	201	201	
7	Mĩ thuật	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	201	201	
8	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	5	201	201	

<b>Lớp 3</b>								
1	Tiếng Việt	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
2	Toán	Toán 3	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	198	198	
3	Đạo đức	Đạo đức 3	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
4	Tự nhiên và Xã hội	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	198	198	
5	Công nghệ	Công nghệ 3	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
6	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	198	198	
7	Âm Nhạc	Âm Nhạc 3	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
8	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật 3	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	5	198	198	
9	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
10	Tiếng Anh	Tiếng Anh 3	GlobalSuccess	Giáo dục Việt Nam	5	198	198	
11	Tin học	Tin học 3	Cánh diều	Đại học Sư phạm	5	198	198	
12	Tiếng Trung Quốc	Trung Quốc 3		Giáo dục Việt Nam	1	35	37	
<b>Lớp 4</b>								
1	Tiếng Việt	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
2	Toán	Toán 4	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	191	191	
3	Đạo đức	Đạo đức 4	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
4	Khoa học	Khoa học 4	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	191	191	
5	Lịch sử và Địa lý	Lịch sử và Địa lý 4	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
6	Tin học	Tin học 4	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	191	191	
7	Công nghệ	Công nghệ 4	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
8	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	191	191	
9	Âm Nhạc	Âm Nhạc 4	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
10	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật 4	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	191	191	
11	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
12	Tiếng Anh	Tiếng Anh 4	GlobalSuccess	Giáo dục Việt Nam	6	191	191	
<b>Lớp 5</b>								
1	Tiếng Việt	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
2	Toán	Toán 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	333	333	

3	Đạo đức	Đạo đức 5	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
4	Khoa học	Khoa học 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	333	333	
5	Lịch sử và Địa lý	Lịch sử và Địa lý 5	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
6	Tin học	Tin học 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	333	333	
7	Công nghệ	Công nghệ 5	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
8	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Thể chất 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	333	333	
9	Âm Nhạc	Âm Nhạc 5	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
10	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm	6	333	333	
11	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	
12	Tiếng Anh	Tiếng Anh 5	GlobalSuccess	Giáo dục Việt Nam	6	333	333	

**BIỂU 2:**  
**THỐNG KÊ SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA CẤP TIỂU HỌC - NĂM HỌC 2024-2025**

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà Xuất bản	Số lớp		Số học sinh		Số lượng SGK sử dụng	Ghi chú
				Tổng số lớp	Số lớp sử dụng	Tổng số học sinh	Số học sinh sử		
<b>LỚP 1 (có 12 SGK)</b>									
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	196	196	201	
2	Toán 1	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	196	196	201	
3	Tự nhiên và Xã hội 1	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	196	196	201	
4	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	196	196	201	
5	Giáo dục thể chất 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
6	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	196	196	201	
7	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	196	196	201	
8	Mĩ thuật 1	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	196	196	201	
9	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	196	196	201	
10	Tiếng Anh 1		Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
11	Tiếng Anh 1	I-learn Smart Start	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
12	Tiếng Anh 1	Phonics-Smart	Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí	0	0	0	0	0	

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà Xuất bản	Số lớp		Số học sinh		Số lượng SGK sử dụng	Ghi chú
				Tổng số lớp	Số lớp sử dụng	Tổng số học sinh	Số học sinh sử dụng		
<b>LỚP 2 (có 12 SGK)</b>									
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	193	193	198	
2	Toán 2	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	193	193	198	
3	Tự nhiên và Xã hội 2	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	193	193	198	
4	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	193	193	198	
5	Giáo dục thể chất 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
6	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	193	193	198	
7	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	193	193	198	
8	Mĩ thuật 2	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	193	193	198	
9	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	193	193	198	
10	Tiếng Anh 2		Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
11	Tiếng Anh 2	I-learn Smart Start	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
12	Tiếng Anh 2	Phonics-Smart	Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà Xuất bản	Số lớp		Số học sinh		Số lượng SGK sử dụng	Ghi chú
				Tổng số lớp	Số lớp sử dụng	Tổng số học sinh	Số học sinh sử dụng		
<b>LỚP 3 (có 20 SGK)</b>									
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
2	Toán 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	185	185	191	
3	Đạo Đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	185	185	191	
5	Tin học 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
6	Tin học 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	185	185	191	
7	Công Nghệ 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
8	Công Nghệ 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
9	Giáo dục thể chất 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
10	Giáo dục thể chất 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm	6	6	185	185	191	
11	Âm nhạc 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
12	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
13	Mĩ thuật 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	

14	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	185	185	191	
15	Hoạt động trải nghiệm 3	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
16	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
17	Tiếng Anh 3	Global Success	Giáo dục Việt Nam	6	6	185	185	191	
18	Tiếng Anh 3	English Discovery	Đại học sư phạm	0	0	0	0	0	
19	Tiếng Anh 3	I - Learn Smart Start	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
20	Tiếng Pháp 3		Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà Xuất bản	Số lớp		Số học sinh		Số lượng SGK sử dụng	Ghi chú
				Tổng số lớp	Số lớp sử dụng	Tổng số học sinh	Số học sinh sử dụng		
<b>LỚP 4 (có 23 SGK)</b>									
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
2	Toán 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	227	227	333	
3	Toán 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
4	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
5	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất Việt Nam	6	6	227	227	333	
6	Lịch sử và Địa lí 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
7	Khoa học 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	227	227	333	
8	Khoa học 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
9	Tin học 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	227	227	333	
10	Tin học 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
11	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
12	Công nghệ 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
13	Giáo dục thể chất 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	227	227	333	

14	Giáo dục thể chất 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
15	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
16	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	6	6	227	227	333	
17	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
18	Hoạt động trải nghiệm 4	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
19	Tiếng Anh 4	Global Success	Giáo dục Việt Nam	6	6	227	227	333	
20	Tiếng Anh 4	English Discovery	Đại học sư phạm	0	0	0	0	0	
21	Tiếng Anh 4	I - Learn Smart Start	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
22	Tiếng Anh 4	Wonderful World	Đại học sư phạm	0	0	0	0	0	
23	Tiếng Pháp 4		Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Nhà Xuất bản	Số lớp		Số học sinh		Số lượng SGK sử dụng	Ghi chú
				Tổng số lớp	Số lớp sử dụng	Tổng số học sinh	Số học sinh sử dụng		
<b>LỚP 5 (có 22 SGK)</b>									
1	Toán 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
2	Toán 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	194	194	199	
3	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
4	Đạo Đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
5	Lịch sử và Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
6	Lịch sử và Địa lý 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
7	Khoa học 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
8	Khoa học 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	194	194	199	
9	Tin học 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
10	Tin học 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	194	194	199	
11	Công Nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
12	Công Nghệ 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	

13	Giáo dục thể chất 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
14	Giáo dục thể chất 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	194	194	199	
15	Âm Nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
16	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	5	5	194	194	199	
17	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Giáo dục Việt Nam	5	5	194	194	199	
18	Hoạt động trải nghiệm 5	Cánh Diều	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
19	Tiếng Anh 5	Global Success	Giáo dục Việt Nam	0	0	0	0	0	
20	Tiếng Anh 5	I - Learn Smart Start	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	0	0	0	0	0	
21	Tiếng Anh 5	Wonderful World	Đại học sư phạm	0	0	0	0	0	
22	Tiếng Anh 5	English Discovery	Đại học sư phạm	5	5	194	194	199	

Số: 61/BC-THĐPL

P. Trần Phú, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA ĐƯỢC LỰA CHỌN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
2	Toán 1	Cánh Diên	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	201
3	Đạo đức 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	201
4	TNXH 1	Cánh Diên	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	201
5	Giáo dục thể chất 1	Cánh Diên	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
6	Âm nhạc 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	201
7	Mĩ thuật 1	Cánh Diên	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	201
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Sỹ Tụng (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thanh Tùng (Chủ biên)	201

**2. SGK lớp 2**

TT	Tên sách	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên); Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	201
2	Toán 2	Cánh Diên	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	201
3	Đạo đức 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	201
4	TNXH 2	Cánh Diên	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	201
5	Giáo dục thể chất 2	Cánh Diên	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên); Phạm Đôn Đức (Chủ biên)	201
6	Âm nhạc 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (TCB kiêm Chủ biên)	201
7	Mĩ thuật 2	Cánh Diên	Tác giả: Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên)	201
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy	201

			Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên)	
--	--	--	--	--

### 3. SGK lớp 3

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	198
2	Toán 3	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	198
3	Đạo đức 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	198
4	Tự nhiên và Xã hội 3	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	198
5	Tin học 3	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm(Tổng chủ biên)	198
6	Công nghệ 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	198
7	Giáo dục Thể chất 3	Cánh Diều	Tác giả: Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên); Nguyễn Hữu Hùng (Chủ biên)	198
8	Âm nhạc 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Hoàng Long, Đỗ thị Minh Chính (Đồng tổng chủ biên)	198
9	Mĩ thuật 3	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	198
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	198
11	Tiếng Anh 3	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	198
12	Tiếng Trung Quốc 3		Tác giả: Nguyễn Hoàng Anh ( Tổng chủ biên)	37

### 4. SGK lớp 4

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tác giả	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên) Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	191
2	Toán 4	Cánh Diều	Tác giả: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên)	191
3	Đạo đức 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thành Nam (Chủ biên)	191
4	Lịch sử và Địa lí 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên phần Lịch sử); Nghiêm Đình Vũ (TCB cấp TH phần Lịch sử)	191
5	Khoa học 4	Cánh Diều	Tác giả: Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên); Bùi Phương Nga (Chủ biên)	191
6	Tin học 4	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm(Tổng chủ biên)	191

7	Công nghệ 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	191
8	Giáo dục Thể chất 4	Cánh Diều	Tác giả: Đặng Ngọc Quang (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	191
9	Âm nhạc 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên)	191
10	Mĩ thuật 4	Cánh Diều	Tác giả: Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình (Chủ biên)	191
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tác giả: Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên)	191
12	Tiếng Anh 4	Global Success	Tác giả: Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên)	191

### 5. SGK lớp 5

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Số lượng (bộ)
1	Tiếng Việt 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	333
			Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)	
2	Toán 5	Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên).	333
3	Đạo đức 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên).	333
4	Khoa học 5	Cánh Diều	Bùi Phương Nga (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.	333
5	Lịch sử & Địa lý 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng chủ biên cấp tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần địa lí), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh.	333
6	Công nghệ 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trịnh.	333
7	Hoạt động trải nghiệm 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	333
8	Tin học 5	Cánh diều	Tác giả: Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên)	333

TT	Sách giáo khoa	Tên bộ sách	Tên tổng chủ biên/ Chủ biên	Số lượng (bộ)
9	Tiếng Anh 5	English Discovery	Chủ biên: Trần Thị Lan Anh, Cao Thúy Hồng	333
10	GDTC 5	Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh	333
11	Mĩ Thuật 5	Cánh Diều	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.	333
12	Âm nhạc 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (đồng Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga	333

Trên đây là báo cáo danh mục sử dụng sách giáo khoa Lựa chọn SGK sử dụng từ năm học 2025-2026, trường tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo để Phòng GD&ĐT biết và chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (như trên);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Cao Thị Hoa**